



LÀM VIỆC VỚI K8S WORKLOAD

| | |
|--|----|
| Mở 1 terminal riêng và theo dõi các sự kiện diễn ra trong cluster | 2 |
| Tạo pod hello-world sử dụng câu lệnh và sử dụng manifest | 2 |
| Tạo pod bằng câu lệnh kubectl nhưng chưa triển khai lên cluster | 2 |
| Tạo pod với cấu hình như trên | 3 |
| Kiểm tra trạng thái của pod mới được khởi tạo | 3 |
| Xoá pod và kiểm tra kết quả | 3 |
| Tạo pod tương tự từ manifest file | 3 |
| Truy cập hello-world web application | 4 |
| Tạo deployment cho app hello-world | 4 |
| Tạo deployment bằng câu lệnh kubectl nhưng chưa triển khai lên cluster | 4 |
| Tạo pod tương tự từ manifest file | 5 |
| Kiểm tra trạng thái của deployment và pod | 6 |
| Kiểm tra trạng thái của replicaset | 6 |
| Xoá pod của deployment và theo dõi kết quả: | 8 |
| Tăng/giảm kích thước deployment | 8 |
| Tăng số lượng pod của deployment từ 1 (default) lên 3 và quan sát kết quả: | 8 |
| Giảm pod replica của deployment về 1: | 10 |
| Sử dụng port-forwarding để truy cập vào pod/deployment: | 10 |
| Sử dụng multi-containers pod | 10 |
| Tạo manifest cho 1 multi-container pod: | 10 |
| Deploy multi-container pod cluster: | 11 |
| Truy cập vào container tên là producer và kiểm tra log file: | 11 |
| Truy cập vào container tên là consumer và kiểm tra web content: | 12 |
| Sử dụng port-forward để truy cập vào ứng dụng: | 12 |
| Pod lifecycle | 13 |
| Truy cập vào container để kiểm tra process | 13 |
| Kill container process và theo dõi kết quả | 13 |
| Tạo manifest | 15 |
| Triển khai 2 pod mới lên cluster | 16 |
| Hủy tiến trình trên pod có restartPolicy là Never và kiểm tra kết quả | 16 |
| Hủy tiến trình trên pod có restartPolicy là OnFailure và kiểm tra kết quả | 16 |
| Container probes | 16 |
| Tạo manifest | 16 |
| Triển khai 2 pod mới lên cluster | 17 |
| Sửa livenessProbe, readinessProbe và cập nhật deployment: | 17 |



1. Mở 1 terminal riêng và theo dõi các sự kiện diễn ra trong cluster

```
kubectl get events --watch
```

| LAST SEEN | TYPE | REASON | OBJECT | MESSAGE |
|-----------|--------|-----------|----------------------------------|---|
| 53m | Normal | Scheduled | pod/hello-world-5b76c5697b-g7wnj | Successfully assigned default/hello-world-5b76c5697b-g7wnj to gke-toka02-default-pool-ae3df2a0-113v |
| 53m | Normal | Pulling | pod/hello-world-5b76c5697b-g7wnj | Pulling image "gcr.io/google-samples/hello-app:1.0" |
| 53m | Normal | Pulled | pod/hello-world-5b76c5697b-g7wnj | Successfully pulled image "gcr.io/google-samples/hello-app:1.0" |

2. Tạo pod hello-world sử dụng câu lệnh và sử dụng manifest

a. Tạo pod bằng câu lệnh kubectl nhưng chưa triển khai lên cluster

```
kubectl run hello-world-pod \
  --image gcr.io/google-samples/hello-app:1.0 \
  --restart Never \
  --port 8080 \
  --dry-run=client -o yaml
```

```
apiVersion: v1
kind: Pod
metadata:
  creationTimestamp: null
  labels:
    run: hello-world-pod
  name: hello-world-pod
spec:
  containers:
    - image: gcr.io/google-samples/hello-app:1.0
      name: hello-world-pod
      ports:
        - containerPort: 8080
      resources: {}
  dnsPolicy: ClusterFirst
  restartPolicy: Never
status: {}
```

b. Tạo pod với cấu hình như trên

```
kubectl run hello-world-pod \  
  --image gcr.io/google-samples/hello-app:1.0 \  
  --restart Never \  
  --port 8080
```

pod/hello-world-pod created

c. Kiểm tra trạng thái của pod mới được khởi tạo

```
kubectl get pod hello-world-pod
```

| NAME | READY | STATUS | RESTARTS | AGE |
|-----------------|-------|---------|----------|-------|
| hello-world-pod | 1/1 | Running | 0 | 2m26s |

d. Xoá pod và kiểm tra kết quả

```
kubectl delete pod hello-world-pod
```

pod "hello-world-pod" deleted

```
kubectl get pod hello-world-pod
```

Error from server (NotFound): pods "hello-world-pod" not found

e. Tạo pod tương tự từ manifest file

```
cat <<'EOF' > hello-world-pod.yaml
```

apiVersion: v1

kind: Pod

metadata:

name: hello-world-pod

spec:

containers:

- name: hello-world

image: gcr.io/google-samples/hello-app:1.0

ports:

- containerPort: 8080

EOF

[https://github.com/hungtran84/k8s-](https://github.com/hungtran84/k8s-cka/blob/master/d2_workloads/01_workloads_fundamental/01_pod_fundamental/hello-world-pod.yaml)

[cka/blob/master/d2_workloads/01_workloads_fundamental/01_pod_fundamental/hello-world-pod.yaml](https://github.com/hungtran84/k8s-cka/blob/master/d2_workloads/01_workloads_fundamental/01_pod_fundamental/hello-world-pod.yaml)

```
kubectl apply -f hello-world-pod.yaml  
pod/hello-world-pod created
```

f. Truy cập hello-world web application

```
kubectl run bb -it --rm \  
  --image radial/busyboxplus:curl \  
  --restart Never \  
  -- curl <POD_IP>:8080
```

Hello, world!

Version: 1.0.0

Hostname: hello-world-pod

pod "bb" deleted

!!!Find the pod ip address yourself

3. Tạo deployment cho app hello-world

a. Tạo deployment bằng câu lệnh kubectl nhưng chưa triển khai lên cluster

```
kubectl create deployment hello-world \  
  --image gcr.io/google-samples/hello-app:1.0 \  
  --dry-run=client -oyaml
```

apiVersion: apps/v1

kind: Deployment

metadata:

creationTimestamp: null

labels:

app: hello-world

name: hello-world

spec:

replicas: 1

selector:

matchLabels:

app: hello-world

strategy: {}

template:

metadata:

```
creationTimestamp: null
labels:
  app: hello-world
spec:
  containers:
  - image: gcr.io/google-samples/hello-app:1.0
    name: hello-app
    resources: {}
status: {}
```

b. Tạo pod tương tự từ manifest file

```
cat <<'EOF' > hello-world-deployment.yaml
apiVersion: apps/v1
kind: Deployment
metadata:
  name: hello-world
spec:
  replicas: 1
  selector:
    matchLabels:
      app: hello-world
  template:
    metadata:
      labels:
        app: hello-world
    spec:
      containers:
      - name: hello-world
        image: gcr.io/google-samples/hello-app:1.0
        ports:
        - containerPort: 8080
EOF
https://github.com/hungtran84/k8s-cka/blob/master/d2\_workloads/01\_workloads\_fundamental/01\_pod\_fundamental/deployment.yaml

kubectl apply -f hello-world-deployment.yaml
deployment.apps/hello-world created
```

c. Kiểm tra trạng thái của deployment và pod

```
kubectl get deploy hello-world
```

| NAME | READY | UP-TO-DATE | AVAILABLE | AGE |
|-------------|-------|------------|-----------|-----|
| hello-world | 1/1 | 1 | 1 | 72s |

```
kubectl get pods
```

| NAME | READY | STATUS | RESTARTS | AGE |
|------------------------------|-------|---------|----------|-------|
| hello-world-5b76c5697b-g7wnj | 1/1 | Running | 0 | 3m23s |
| hello-world-pod | 1/1 | Running | 0 | 161m |

list the labels of pods

```
kubectl get pods --show-labels
```

| NAME | READY | STATUS | RESTARTS | AGE | LABELS |
|------------------------------|-------|---------|----------|------|---|
| hello-world-5b76c5697b-g7wnj | 1/1 | Running | 0 | 12m | app=hello-world, pod-template-hash=5b76c5697b |
| hello-world-pod | 1/1 | Running | 0 | 170m | <none> |

list pods matched specific labels

```
kubectl get pods --selector app=hello-world
```

| NAME | READY | STATUS | RESTARTS | AGE |
|------------------------------|-------|---------|----------|-----|
| hello-world-5b76c5697b-g7wnj | 1/1 | Running | 0 | 12m |

d. Kiểm tra trạng thái của replicaset

```
kubectl get replicaset
```

| NAME | DESIRED | CURRENT | READY | AGE |
|------------------------|---------|---------|-------|-----|
| hello-world-5b76c5697b | 1 | 1 | 1 | 22m |

```
kubectl get replicaset -oyaml
```

```
apiVersion: v1
```

```
items:
```

```
- apiVersion: apps/v1
```

```
kind: ReplicaSet
```

```
metadata:
```

```
annotations:
```

```
deployment.kubernetes.io/desired-replicas: "1"
```

```
deployment.kubernetes.io/max-replicas: "2"
deployment.kubernetes.io/revision: "1"
creationTimestamp: "2020-07-12T13:15:56Z"
generation: 1
labels:
  app: hello-world
  pod-template-hash: 5b76c5697b
name: hello-world-5b76c5697b
namespace: default
ownerReferences:
- apiVersion: apps/v1
  blockOwnerDeletion: true
  controller: true
  kind: Deployment
  name: hello-world
  uid: 0c00f985-973b-4b5e-bc08-da42d852ba4e
resourceVersion: "51923"
selfLink: /apis/apps/v1/namespaces/default/replicasets/hello-world-5b76c5697b
uid: 356405c7-1070-42c3-b13e-50c87921519b
spec:
  replicas: 1
  selector:
    matchLabels:
      app: hello-world
      pod-template-hash: 5b76c5697b
  template:
    metadata:
      creationTimestamp: null
      labels:
        app: hello-world
        pod-template-hash: 5b76c5697b
    spec:
      containers:
      - image: gcr.io/google-samples/hello-app:1.0
        imagePullPolicy: IfNotPresent
        name: hello-world
        ports:
        - containerPort: 8080
```

```
protocol: TCP
resources: {}
terminationMessagePath: /dev/termination-log
terminationMessagePolicy: File
dnsPolicy: ClusterFirst
restartPolicy: Always
schedulerName: default-scheduler
securityContext: {}
terminationGracePeriodSeconds: 30
status:
  availableReplicas: 1
  fullyLabeledReplicas: 1
  observedGeneration: 1
  readyReplicas: 1
  replicas: 1
kind: List
metadata:
  resourceVersion: ""
  selfLink: ""

!!! We don't need to deal with the replicaset but the deployment/statefulset instead
```

e. Xóa pod của deployment và theo dõi kết quả:

```
kubectl delete pods hello-world-5b76c5697b-g7wnj
pod "hello-world-5b76c5697b-g7wnj" deleted

kubectl get pods --selector app=hello-world
NAME                                READY STATUS RESTARTS AGE
hello-world-5b76c5697b-rn4gb 1/1 Running 0 2m16s
```

4. Tăng/giảm kích thước deployment

a. Tăng số lượng pod của deployment từ 1 (default) lên 3 và quan sát kết quả:

```
kubectl scale deployment hello-world --replicas=3
deployment.apps/hello-world scaled

kubectl get pods --selector app=hello-world -o wide \
| awk {'print $1' " " $7'} \
```


| column -t

| NAME | NODE |
|------------------------------|---------------------------------------|
| hello-world-5b76c5697b-h6hss | gke-toka02-default-pool-ae3df2a0-113v |
| hello-world-5b76c5697b-jpdz5 | gke-toka02-default-pool-ae3df2a0-5f3v |
| hello-world-5b76c5697b-rn4gb | gke-toka02-default-pool-ae3df2a0-3zgr |

TOKA02

b. Giảm pod replica của deployment về 1:

```
kubectl scale deployment hello-world --replicas=1
deployment.apps/hello-world scaled

kubectl get pods --selector app=hello-world -owide \
| awk {'print $1" " $7'} \
| column -t
NAME                                NODE
hello-world-5b76c5697b-rn4gb       gke-toka02-default-pool-ae3df2a0-3zgr
```

5. Sử dụng port-forwarding để truy cập vào pod/deployment:

```
kubectl port-forward hello-world-5b76c5697b-rn4gb 8080:8080 &
deployment.apps/hello-world scaled

curl http://localhost:8080
Hello, world!
Version: 1.0.0
Hostname: hello-world-5b76c5697b-rn4gb
```

6. Sử dụng multi-containers pod**a. Tạo manifest cho 1 multi-container pod:**

```
cat <<'EOF' > multicontainer-pod.yaml
apiVersion: v1
kind: Pod
metadata:
  name: multicontainer-pod
spec:
  containers:
  - name: producer
    image: ubuntu
    command: ["/bin/bash"]
    args: ["-c", "while true; do echo $(hostname) $(date) >> /var/log/index.html; sleep 10; done"]
    volumeMounts:
    - name: webcontent
      mountPath: /var/log
  - name: consumer
    image: nginx
```

```
ports:
  - containerPort: 80
volumeMounts:
  - name: webcontent
    mountPath: /usr/share/nginx/html
volumes:
  - name: webcontent
    emptyDir: {}
EOF
https://github.com/hungtran84/k8s-
cka/blob/master/d2_workloads/01_workloads_fundamental/01_pod_fundamental/de
ployment.yaml
```

Tham khảo thêm về emptyDir volume tại đây:

<https://kubernetes.io/docs/concepts/storage/volumes/#emptydir>

b. Deploy multi-container pod cluster:

```
kubectl apply -f multicontainer-pod.yaml
pod/multicontainer-pod created

kubectl get pods multicontainer-pod \
-o jsonpath='{.spec.containers[*].name}'
producer consumer
```

c. Truy cập vào container tên là producer và kiểm tra log file:

```
kubectl exec -it multicontainer-pod --container producer -- /bin/sh
# ls -la /var/log
total 16
drwxrwxrwx 2 root root 4096 Jul 13 04:51 .
drwxr-xr-x 1 root root 4096 Jul  3 02:00 ..
-rw-r--r-- 1 root root 4368 Jul 13 05:06 index.html
# tail /var/log/index.html
multicontainer-pod Mon Jul 13 05:05:26 UTC 2020
multicontainer-pod Mon Jul 13 05:05:36 UTC 2020
multicontainer-pod Mon Jul 13 05:05:46 UTC 2020
multicontainer-pod Mon Jul 13 05:05:56 UTC 2020
multicontainer-pod Mon Jul 13 05:06:06 UTC 2020
multicontainer-pod Mon Jul 13 05:06:16 UTC 2020
multicontainer-pod Mon Jul 13 05:06:26 UTC 2020
multicontainer-pod Mon Jul 13 05:06:36 UTC 2020
```

```
multicontainer-pod Mon Jul 13 05:06:46 UTC 2020
multicontainer-pod Mon Jul 13 05:06:56 UTC 2020
# exit
```

d. Truy cập vào container tên là consumer và kiểm tra web content:

```
kubectl exec -it multicontainer-pod --container consumer -- /bin/sh
# ls -la /usr/share/nginx/html
total 36
drwxrwxrwx 2 root root 4096 Jul 13 04:51 .
drwxr-xr-x 3 root root 4096 Jul 10 20:26 ..
-rw-r--r-- 1 root root 22368 Jul 13 06:09 index.html
# tail /usr/share/nginx/html/index.html
multicontainer-pod Mon Jul 13 06:07:57 UTC 2020
multicontainer-pod Mon Jul 13 06:08:07 UTC 2020
multicontainer-pod Mon Jul 13 06:08:17 UTC 2020
multicontainer-pod Mon Jul 13 06:08:27 UTC 2020
multicontainer-pod Mon Jul 13 06:08:37 UTC 2020
multicontainer-pod Mon Jul 13 06:08:47 UTC 2020
multicontainer-pod Mon Jul 13 06:08:57 UTC 2020
multicontainer-pod Mon Jul 13 06:09:07 UTC 2020
multicontainer-pod Mon Jul 13 06:09:17 UTC 2020
multicontainer-pod Mon Jul 13 06:09:27 UTC 2020
# exit
```

e. Sử dụng port-forward để truy cập vào ứng dụng:

```
kubectl port-forward multicontainer-pod 8080:80 &
[1] 10350

curl http://localhost:8080
Handling connection for 8080
multicontainer-pod Mon Jul 13 04:51:56 UTC 2020
multicontainer-pod Mon Jul 13 04:52:06 UTC 2020
multicontainer-pod Mon Jul 13 04:52:16 UTC 2020
multicontainer-pod Mon Jul 13 04:52:26 UTC 2020
....
# Kill port-forwarding process
fg
ctrl + c
```

```
# Cleanup pod after use
```

```
kubectl delete pod multicontainer-pod  
pod "multicontainer-pod" deleted
```

7. Pod lifecycle

a. Truy cập vào container để kiểm tra process

```
kubectl exec -it hello-world-pod -- ps  
PID USER   TIME COMMAND  
  1 root    0:00 ./hello-app  
  9 root    0:00 ps
```

b. Kill container process và theo dõi kết quả

```
# Kill container process and see the result
```

```
kubectl exec -it hello-world-pod -- /usr/bin/killall hello-app
```

```
kubectl get po hello-world-pod
```

| NAME | READY | STATUS | RESTARTS | AGE |
|-----------------|-------|---------|----------|-------|
| hello-world-pod | 1/1 | Running | 1 | 6m32s |

```
# Look at Containers->State, Last State, Reason, Exit Code, Restart Count and Events
```

```
kubectl describe po hello-world-pod
```

Name: hello-world-pod

Namespace: default

Priority: 0

Node: gke-toka02-default-pool-ae3df2a0-113v/10.148.0.6

Start Time: Mon, 13 Jul 2020 16:46:36 +0700

Labels: <none>

Annotations: kubernetes.io/limit-ranger: LimitRanger plugin set: cpu request for container hello-world

Status: Running

IP: 10.60.1.13

IPs:

IP: 10.60.1.13

Containers:

```

hello-world:
  Container ID:
docker://c6e6f2886936f50e05a181d045b177e3f63e82e40493f9881268757baa99535
2
  Image:      gcr.io/google-samples/hello-app:1.0
  Image ID:   docker-pullable://gcr.io/google-samples/hello-
app@sha256:c62ead5b8c15c231f9e786250b07909daf6c266d0fcddd93fea882eb722c
3be4
  Port:       80/TCP
  Host Port:  0/TCP
  State:      Running
    Started:   Mon, 13 Jul 2020 16:51:04 +0700
  Last State: Terminated
    Reason:    Error
    Exit Code: 2
    Started:   Mon, 13 Jul 2020 16:46:38 +0700
    Finished:  Mon, 13 Jul 2020 16:51:03 +0700
  Ready:      True
  Restart Count: 1
  Requests:
    cpu:       100m
  Environment: <none>
  Mounts:
    /var/run/secrets/kubernetes.io/serviceaccount from default-token-2mdc5 (ro)
Conditions:
  Type          Status
  Initialized    True
  Ready          True
  ContainersReady True
  PodScheduled   True
Volumes:
  default-token-2mdc5:
    Type:      Secret (a volume populated by a Secret)
    SecretName: default-token-2mdc5
    Optional:  false
  QoS Class:    Burstable
  Node-Selectors: <none>
  Tolerations:  node.kubernetes.io/not-ready:NoExecute for 300s

```

node.kubernetes.io/unreachable:NoExecute for 300s

Events:

| Type | Reason | Age | From | Message |
|-----------------------------------|-----------|--------------------|--|--|
| Normal | Scheduled | 11m | default-scheduler | Successfully assigned default/hello-world-pod to gke-toka02-default-pool-ae3df2a0-113v |
| Normal | Pulled | 7m2s (x2 over 11m) | kubelet, gke-toka02-default-pool-ae3df2a0-113v | Container image "gcr.io/google-samples/hello-app:1.0" already present on machine |
| Normal | Created | 7m2s (x2 over 11m) | kubelet, gke-toka02-default-pool-ae3df2a0-113v | Created container hello-world |
| Normal | Started | 7m2s (x2 over 11m) | kubelet, gke-toka02-default-pool-ae3df2a0-113v | Started container hello-world |
| # Cleanup | | | | |
| kubectl delete po hello-world-pod | | | | |
| pod "hello-world-pod" deleted | | | | |

c. Tạo manifest

```
https://github.com/hungtran84/k8s-cka/blob/master/d2_workloads/01_workloads_fundamental/03_pod_lifecycle/pod-restart-policy.yaml
cat <<'EOF' > pod-restart-policy.yaml
apiVersion: v1
kind: Pod
metadata:
  name: hello-world-onfailure-pod
spec:
  containers:
  - name: hello-world
    image: gcr.io/google-samples/hello-app:1.0
  restartPolicy: OnFailure
---
apiVersion: v1
kind: Pod
metadata:
  name: hello-world-never-pod
spec:
```



```
containers:
- name: hello-world
  image: gcr.io/google-samples/hello-app:1.0
  restartPolicy: Never
EOF
```

d. Triển khai 2 pod mới lên cluster

```
kubectl apply -f pod-restart-policy.yaml
pod/hello-world-onfailure-pod created
pod/hello-world-never-pod created
```

e. Huỷ tiến trình trên pod có restartPolicy là Never và kiểm tra kết quả

```
kubectl exec -it hello-world-never-pod -- /usr/bin/killall hello-app
command terminated with exit code 137

kubectl get po hello-world-never-pod
NAME                READY STATUS RESTARTS AGE
hello-world-never-pod 0/1   Error    0       7m34s
```

f. Huỷ tiến trình trên pod có restartPolicy là OnFailure và kiểm tra kết quả

```
kubectl exec -it hello-world-onfailure-pod -- /usr/bin/killall hello-app
command terminated with exit code 137

kubectl get pods hello-world-onfailure-pod
NAME                READY STATUS RESTARTS AGE
hello-world-onfailure-pod 1/1   Running 1       12m
```

8. Container probes

a. Tạo manifest

```
https://github.com/hungtran84/k8s-cka/blob/master/d2\_workloads/01\_workloads\_fundamental/04\_container\_probes/container-probes.yaml
cat <<'EOF' > container-probes.yaml
apiVersion: apps/v1
kind: Deployment
metadata:
  name: hello-world
spec:
```



```
replicas: 1
selector:
  matchLabels:
    app: hello-world
template:
  metadata:
    labels:
      app: hello-world
  spec:
    containers:
      - name: hello-world
        image: gcr.io/google-samples/hello-app:1.0
        ports:
          - containerPort: 8080
        livenessProbe:
          tcpSocket:
            port: 8081
          initialDelaySeconds: 10
          periodSeconds: 5
        readinessProbe:
          httpGet:
            path: /
            port: 8081
          initialDelaySeconds: 10
          periodSeconds: 5
EOF
```

b. Triển khai 2 pod mới lên cluster

```
kubectl apply -f container-probes.yaml
deployment.apps/hello-world created

kubectl get po --selector app=hello-world -w
NAME                                READY STATUS RESTARTS AGE
hello-world-79bcb87954-z5l4v       0/1   Running 2      46s
hello-world-79bcb87954-z5l4v       0/1   Running 3      63s
```

c. Sửa livenessProbe, readinessProbe và cập nhật deployment:

```
kubectl apply -f s05/container-probes.yaml
```

```
deployment.apps/hello-world configured
```

```
kubectl get po --selector app=hello-world
```

| NAME | READY | STATUS | RESTARTS | AGE |
|-----------------------------|-------|---------|----------|-----|
| hello-world-74c9c5c5d-mfbnx | 1/1 | Running | 0 | 69s |

TOKA02